TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 26/03/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH T

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: Hà Thị Yến

2. Ông: Nguyễn Văn Mừng.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26/03/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 03 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-HS ngày 12/03/2025, đối với bị cáo:

Phạm Anh T. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày: 20/5/1992. Đăng ký HKTT và nơi ở hiện tại: Tổ dân Phố Tân An, thị trấn P, huyện C, Tỉnh T. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Số CCCD: 038092034864, cấp ngày ……; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Bố: Phạm Văn Nam. Sinh năm: 1972. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: Tổ dân Phố Tân An, thị trấn P, huyện C, Tỉnh T. Mẹ: Trương Thị Quy. Sinh năm: 1971 (đã chết). Vợ: Nguyễn Thị Thắm, sinh năm: 1988 (đã ly hôn). Chưa có con.

Tiền án: Có 01(một) tiền án: Ngày 24/6/2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh T tuyên phạt: 26 *(Hai mươi sáu*) tháng tù về tội "Môi giới mại dâm", đã chấp hành xong vào ngày 15/04/2023, đến ngày 25/01/2025 bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 01 (một): tại Quyết định xử phạt hành chính số: 179/QĐ- XPHC ngày 29/10/2024 của Công an huyện C xử phạt về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra vào ngày 07/04/2024 tại thôn Cẩm Lợi 1, xã Thạch Cẩm,

huyện Thạch Thành, tỉnh T, xử phạt mức tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Nhân thân: Ngày 08/12/2010 TAND huyện C, tỉnh T tuyên phạt Phạm Anh T 12 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản". Ngày 21/12/2011 TAND huyện C, tỉnh T tuyên phạt Phạm Anh T 30 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản".

Bị tạm giữ ngày 25/01/2025, chuyển tạm giam ngày 28/01/2025 tại nhà Tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh T. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút 25/01/2025 bị cáo thuê xe ô tô Fortuner màu đen, BKS: 36A-71373 của anh Nguyễn Quốc Bình, sinh năm: 1989, ở xã Thạch Quảng, huyện Thạch Thành, tỉnh T lên huyện Mường Lát, tỉnh T để tìm mua cành đào, khi đi đến xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh T bị cáo bảo anh Bình dừng xe đứng đợi, một mình bị cáo đi vào bản để tìm mua cành đào nhưng không được. Khi đang định về thì gặp 01 (một) người đàn ông không quen biết, bị cáo hỏi người này: "Ở đây có ai bán Hồng Phiến không?". Người đàn ông hỏi: "Mua nhiều không?", bị cáo trả lời: "Mua 2.300.000đ (*hai triệu ba trăm nghìn đồng*) ", người đó cầm tiền và bảo bị cáo đứng đợi. Khoảng 20 phút sau, người đàn ông đó quay lại và đưa cho bị cáo 01 (một) túi nilon màu xanh, bên trong đựng các viên hồng phiến, bị cáo lấy 02 (hai) viên ra để sử dụng bằng hình thức hút, sau đó đi ra chỗ xe và bảo anh Bình đi về. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực ngã ba cầu Hồi Xuân thuộc khu Khằm, thị Trấn Hồi Xuân, huyện Q thì gặp lực lượng Công an huyện Q, tỉnh T yêu cầu kiểm tra và phát hiện bên trong túi quần bên phải 01 của bị cáo có 01 (một) túi nilon màu xanh loại túi rút, bên trong chứa các viên nén hình trụ tròn màu hồng và xanh nghi là ma túy. Công an huyện Q đã đưa bị cáo cùng tang vật về trụ sở để làm việc. Bị cáo khai mua ma túy mục đích để sử dụng vì bị cáo nghiện ma túy.

Ngày 26/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã ra quyết định trưng cầu giám định số: 19/QĐ-TCGĐ đối với toàn bộ vật chứng thu giữ của Phạm Anh T.

Tại bản Kết luận giám định số: 636/KL - KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh T ngày 27/01/2025 kết luận:

Các viên nén hình trụ tròn màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng (trọng lượng) 12,189g (một hai phẩy một tám chín gam) loại Methamphetamine.

01 (một) viên nén hình trụ màu xanh của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 0,099g (không phẩy không chín chín gam) loại Methamphetamine. Bút lục: 12.

Tổng khối lượng (trọng lượng) là **12,189g + 0,099g = 12,288g** *(một hai phẩy hai tám tám gam)* loại Methamphetamine.

Từ lời khai của bị cáo thấy phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án nên ngày 27/01/2025 Cơ quan CSĐT công an huyện Q ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 02/QĐ - ĐCSHS-KTMT và quyết định khởi tố bị can số: 08/QĐ - ĐCSHS-KTMT ngày 27/01/2025 đối với bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Vật chứng vụ án: Toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong; 11,812g (*một một phẩy tám một hai gam*) là tổng khối lượng các viên nén hình trụ màu hồng; 0,061g (*không phẩy không sáu một gam*) là tổng khối lượng của các viên nén hình trụ màu xanh, là mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Nguyễn Ngọc Vũ và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.

Tất cả tang vật nêu trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKSQH-MT ngày 27/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tranh luận và luận tội: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuyên bố bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; Xử phạt bị cáo từ **05** năm **06** tháng đến **06** năm tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Bị cáo phải nộp án phí HSST. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không thay đổi, bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án. Phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến gì. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất để bị cáo sớm được về với cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Xét hành vi, quyết định tố tụng:* Trong giai đoạn tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ, khách quan, nghiêm túc các bước điều tra, truy tố theo đúng nguyên tắc tiến hành tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, do đó những người tham gia tố tụng trong vụ án này không có khiếu nại gì.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo*:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và chứng cứ khác trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo đi mua ma túy về tàng trữ để sử dụng và bị thu giữ 12,288g (*một hai phẩy hai tám tám gam*) Methamphetamine, đã cấu thành tội "*tàng trữ trái phép chất ma túy*", quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà Nước. Hiện nay ma túy đang trở thành hiểm họa lớn cho toàn xã hội về tác hại của nó, ma tuý là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội một cách cố ý. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4]. *Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về nhân thân: Ngày 08/12/2010 TAND huyện C, tỉnh T tuyên phạt 12 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản". Ngày 21/12/2011 TAND huyện C, tỉnh T tuyên phạt 30 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản". Bị cáo đã được xóa án tích, trở về địa phương sinh sống, bị cáo tiếp tục phạm tội.

Tình tiết tăng nặng: Ngày 24/6/2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh T tuyên phạt: 26 *(Hai mươi sáu*) tháng tù về tội "Môi giới mại dâm", đã chấp hành xong vào ngày 15/04/2023, đến ngày 25/01/2025 bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 (Tái phạm).

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, thái độ ăn năn hối cải nên khi lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. *Về hình phạt chính:* Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo không có công việc ổn định. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. *Xét về tang vật trong vụ án:* Số ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước Việt Nam cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

[8]. *Xét về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9]. *Các nhận định khác:*

Đối với người đã bán ma túy, bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể. Vì vậy Cơ quan điều tra không đủ căn căn cứ để điều tra mở rộng vụ án

Đối với Nguyễn Quốc Bình là người được bị cáo thuê xe đi lên huyện Mường Lát tìm mua cành đào. Trong thời gian bị cáo mua ma túy, sử dụng ma túy, cất giấu ma túy, anh Bình không biết. Vì vậy không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Quốc Bình.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS;

Tuyên: Bị cáo Phạm Anh T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

Xử phạt bị cáo **05** (*năm*) năm **06** (*Sáu*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (25/01/2025). Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao gói mở niêm phong và mẫu vật còn lại sau giám định, do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành. Đặc điểm vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/02/2025 giữa Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Toà án. Bị cáo phải nộp phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí HSST.

Căn Cứ: Điều 331, Điều 333 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Ngô Thị Thanh

Nơi nhận:
- Phòng KTNV, TAND tỉnh T;
- Sở Tư pháp tỉnh T;
- VKS nhân dân H. Q (02 bản);
- Phân trại tạm giam khu vực Q;
- Trại tạm giam Công an tỉnh T;
- Chi cục THADS H. Q;
- UBND TT P, C;
- Bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.